

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc phê duyệt dự án đầu tư xây dựng công trình Cải tạo, sửa chữa
cơ sở vật chất Trường Chính trị tỉnh**

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2015;

Căn cứ Luật Xây dựng năm 2014;

Căn cứ Luật Đầu tư công năm 2014;

Căn cứ Nghị định số 32/2015/NĐ-CP ngày 25 tháng 3 năm 2015 của Chính phủ về quản lý chi phí đầu tư xây dựng;

Căn cứ Nghị định số 59/2015/NĐ-CP ngày 18 tháng 6 năm 2015 của Chính phủ về Quản lý dự án đầu tư xây dựng;

Căn cứ Nghị định số 46/2015/NĐ-CP ngày 12 tháng 5 năm 2015 của Chính phủ về Quản lý chất lượng và bảo trì công trình xây dựng;

Căn cứ Nghị định số 42/2017/NĐ-CP ngày 05 tháng 4 năm 2017 về việc bổ sung Nghị định 59/2015/NĐ-CP ngày 18 tháng 6 năm 2015 của Chính phủ về quản lý dự án đầu tư xây dựng;

Căn cứ Thông tư 06/2016/TT-BXD ngày 10 tháng 3 năm 2016 của Bộ Xây dựng hướng dẫn xác định và quản lý chi phí đầu tư xây dựng công trình;

Căn cứ Thông tư số 18/2016/TT-BXD ngày 30 tháng 06 năm 2016 của Bộ Xây dựng quy định chi tiết và hướng dẫn một số nội dung về thẩm định, phê duyệt dự án và thiết kế, dự toán xây dựng công trình;

Theo Quyết định số 3289/QĐ-UBND ngày 08 tháng 12 năm 2018 của UBND tỉnh Sơn La về việc giao dự toán thu, chi ngân sách năm 2019;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Xây dựng tại Tờ trình số 52/TTr-SXD ngày 28 tháng 02 năm 2019,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt dự án đầu tư xây dựng công trình Cải tạo, sửa chữa cơ sở vật chất Trường Chính trị tỉnh.

1. Tên dự án: Cải tạo, sửa chữa cơ sở vật chất Trường Chính trị tỉnh.

2. Chủ đầu tư: Trường Chính trị tỉnh.

3. Tổ chức tư vấn lập báo cáo kinh tế - kỹ thuật: Công ty cổ phần tư vấn xây dựng A2C.

4. Chủ nhiệm lập báo cáo kinh tế - kỹ thuật: Kỹ sư Nguyễn Hoàng Trung.

5. Mục tiêu đầu tư: Công trình được đầu tư xây nhằm đảm bảo công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ công chức, viên chức và yêu cầu giảng dạy của giảng viên trong trường; tăng hiệu quả sử dụng, đáp ứng được công năng sử dụng công trình góp phần thúc đẩy sự phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng - an ninh địa phương.

6. Nội dung và quy mô đầu tư xây dựng: Theo đề nghị của Sở Xây dựng tại báo cáo kết quả thẩm định số 42/KQTĐ-SXD ngày 28 tháng 02 năm 2019, cụ thể như sau:

6.1. Hạng mục cải tạo, sửa chữa nhà hiệu bộ 3 tầng:

- Cạo bỏ lớp vữa trát phần chân tường của nhà hiệu bộ từ có -0,75 m đến cos nền $\pm 0,000$;

- Trát lại chân tường bằng vữa xi măng mác 50, ốp lại chân tường bằng đá granits.

6.2. Hạng mục cải tạo, sửa chữa nhà lớp học 2 tầng + thư viện và truyền thông:

- Tháo dỡ toàn bộ lớp gạch lát nền hiện trạng đã nứt vỡ hư hỏng. Lát lại nền bằng gạch ceramic trắng men kính kích thước (50x50) cm;

- Tháo dỡ toàn bộ lớp gạch lát nền, ốp tường khu vệ sinh. Lát lại bằng gạch ceramic chống trơn kích thước (30x30)cm, ốp tường bằng gạch ceramic trắng men kính kích thước (30x50) cm, chiều cao ốp tường 2,0 m;

- Cạo bỏ lớp vữa trát tường ngoài nhà 50% sau đó trát lại bằng vữa xi măng cát mác 50 dày 2cm; cạo bỏ toàn bộ lớp vữa trát chân tường ngoài nhà sau đó trát lại bằng vữa xi măng cát mác 50 dày 2cm;

- Cạo bỏ 20% tổng diện tích diện tích lớp vữa trát tường, dầm, trần, cột trong nhà; phần diện tích không cạo bỏ lớp trát dùng giấy giáp loại thô, đá mài để vệ sinh sạch sẽ lớp sơn cũ Sau đó sơn cải tạo toàn bộ diện tích một lớp lót, hai lớp phủ;

- Tháo dỡ toàn bộ hệ thống cửa sổ, cửa đi Pano gỗ của của các phòng đã bị mối mọt, cong vênh, hỏng hóc. Lắp dựng mới cửa sổ cửa đi các phòng sử dụng cửa khuôn nhôm kính Việt - Pháp 2 lớp kính an toàn dày 6,8mm;

- Tháo dỡ toàn bộ cửa đi khu vệ sinh của tòa nhà. Cửa đi khu vệ sinh lắp dựng mới sử dụng cửa kính khuôn nhôm Việt – Pháp 2 lớp kính an toàn dày 6,8mm;

- Tháo dỡ toàn bộ bể xí, chậu rửa, chậu tiểu khu vệ sinh, lắp dựng mới các thiết bị vệ sinh cao cấp;

- Sơn lại toàn bộ hoa sắt cửa sổ và lan can cầu thang bằng sơn chống gỉ 2 nước;
- Mài lại Granito cầu thang;

- Tháo dỡ hệ thống gạch và tấm bê tông chống nóng trên mái đã bị vỡ hư hỏng nhiều, gây thấm dột phần mái và không đảm bảo chống nóng cho nhà lớp học phía dưới; Lợp mái chống nóng bằng tôn cán sóng loại thường, độ dày $d=0,35$ mm. Xà gồ đỡ mái sử dụng xà gồ thép hộp $60 \times 30 \times 1.5$ mm. Vì kèo thép dùng thép góc $L50 \times 50 \times 5$ mm. Vì kèo thép được cố định trên các dầm ngang của công trình;

- Thay toàn bộ ống thoát nước mái.

6.3. Hạng mục tường rào, cổng:

- Đào giằng móng và xây lại phần tường rào xây gạch có chiều dài 8m ở vị trí bị đổ trên móng xây đá hiện trạng. Giằng tường đổ bê tông cốt thép mác 200 đá. Tường xây gạch chĩnh xi măng mác 50, tường trát vữa xi măng mác 50 dày 2 cm. Tường gạch xây mới có kiến trúc đồng bộ với đoạn tường hiện trạng đảm bảo tính thống nhất về kiến trúc;

- Cạo bỏ toàn bộ phần lớp vữa trát cũ trên tường rào xây gạch phía sau nhà lớp học 2 tầng + thư viện và truyền thông; trát cải tạo bằng vữa xi măng mác 50 dày 2 cm. Đoạn tường hiện trạng vừa được trát cải tạo và đoạn tường rào xây mới được quét nước xi măng;

- Phá dỡ 2 trụ của cổng phụ, xây tường rào hoa sắt sao cho đồng bộ về mặt thẩm mỹ với đoạn tường rào hoa sắt phía giáp đường giao thông chính;

- Cạo bỏ toàn bộ lớp sơn cũ trên tường rào hoa sắt hiện trạng phía giáp đường giao thông chính; cạo bỏ lớp sơn sắt thép hiện trạng trên nan hoa sắt. Sơn lại toàn bộ tường rào hoa sắt bao gồm đoạn tường vừa cạo bỏ sơn cũ và đoạn tường xây mới (*bịt cổng*) Tường sơn 3 lớp gồm 1 lớp lót 2 lớp phủ, nan hoa sắt được sơn 2 lớp chống gỉ.

7. Địa điểm xây dựng: Tổ 4, phường Quyết Tâm, thành phố Sơn La.

8. Diện tích sử dụng đất: Trong khuôn viên của Trường Chính trị tỉnh.

9. Loại cấp công trình: Công trình dân dụng, cấp III (*cải tạo, sửa chữa*).

10. Số bước thiết kế: 01 bước (*thiết kế bản vẽ thi công*).

11. Tổng mức đầu tư: 1.498,527 triệu đồng, trong đó:

- | | | | |
|----------------------------------|---|-----------|-------------|
| - Chi phí xây dựng | : | 1.241,767 | Triệu đồng; |
| - Chi phí quản lý dự án | : | 37,050 | Triệu đồng; |
| - Chi phí tư vấn đầu tư xây dựng | : | 141,867 | Triệu đồng; |

- Chi phí khác : 57,843 Triệu đồng;
- Chi phí dự phòng : 20,000 Triệu đồng;

12. Nguồn vốn: Vốn ngân sách nhà nước (*Kinh phí giao cho đơn vị tại Quyết định số 3289/QĐ-UBND ngày 08 tháng 12 năm 2018 của UBND tỉnh Sơn La về việc giao dự toán thu, chi ngân sách năm 2019*).

13. Hình thức quản lý: Dự án có tổng mức đầu tư dưới 15 tỷ đồng, Chủ đầu tư căn cứ Khoản 8, Điều 1, Nghị định 42/2017/NĐ-CP ngày 05 tháng 4 năm 2017 của Chính phủ, để tổ chức thực hiện quản lý dự án theo quy định.

14. Thời gian thực hiện: Năm 2019.

15. Thời hạn sử dụng công trình: 20-50 năm.

Điều 2. Trường Chính trị tỉnh (*Chủ đầu tư*) có trách nhiệm tổ chức triển khai thực hiện dự án theo các nội dung ghi tại Điều 1, Quyết định này đảm bảo thực hiện đúng mục tiêu, hiệu quả; không để thất thoát, lãng phí vốn đầu tư; quản lý dự án, quản lý chi phí đầu tư xây dựng, quản lý chất lượng công trình xây dựng theo đúng quy định.

Điều 3. Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc các sở: Kế hoạch và Đầu tư, Tài chính, Xây dựng; Giám đốc Kho bạc Nhà nước tỉnh; Hiệu trưởng Trường Chính trị tỉnh; Thủ trưởng các ngành, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành quyết định này. /.

Nơi nhận:

- Thường trực tỉnh ủy (b/c);
- Thường trực HĐND tỉnh (b/c);
- Chủ tịch UBND tỉnh (b/c);
- Các đ/c Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Như Điều 3 (T/h);
- Trung tâm thông tin tỉnh;
- Lưu VT, TH, KT(Quý-5b). 25b.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Lò Minh Hùng